

Tân Bình, ngày 02 tháng 3 năm 2022

Số: 179/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh K, sinh năm 1987

Địa chỉ: 133/7 đường P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Chị H, sinh năm 1989

Địa chỉ: 133/7 đường P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh K và chị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hồng Thiên B, sinh ngày 11/5/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H tạm thời chưa yêu cầu anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh K được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên thực hiện dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Anh K và chị H xác định không có tài sản chung.
- Về nghĩa vụ dân sự chung, nợ chung: Anh K và chị Huyền khai không có nên không xem xét.
- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh K tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng anh K đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2021/0030879 ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho anh K số tiền chênh lệch 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị Huyền không phải chịu án phí.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- UBND Phường A, quận B,
Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy chứng nhận kết
số 119, Quyền số: 01/2012 ngày 22/9/2012);
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Chính